

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2021/HS-ST**

Ngày: 03 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Thắng;

2. Bà Hà Thị Vinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thuỷ Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2021/TLST-HS, ngày 25 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS, ngày 18/02/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, tên gọi khác: Nguyễn Văn T, sinh ngày 12/12/1978; trú tại: Thôn 12, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 2/12; con ông: Nguyễn Văn T1, sinh năm 1924 và con bà Nguyễn Thị C (đã chết); vợ: H'D, sinh năm 1976; con: Chưa có.

- Tiền án, Tiền sự: Không

- Nhân thân:

+ Ngày 11/8/1996 bị Công an huyện Yên Sơn xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Ngày 22/01/2000, bị Công an huyện Yên Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 16/12/2002 bị Công an tỉnh Tuyên Quang (PC14) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

+ Bản án số 63/STHS ngày 19/6/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 08 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em (chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 12/08/2009)

+ Bản án số 102/2010/HSST ngày 30/9/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong toàn bộ bản án 23/02/2017)

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Ông Lương Minh L, sinh năm 1949; trú tại: Tổ 19, phường AT, thành phố TQ. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Lê Thanh Đ, (Lê Thị Đ) sinh năm 1956; trú tại: Thôn 12, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt;

Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1972; trú tại: Thôn Hoa Sơn, xã Chân Sơn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

Chị H'D, sinh năm 1976; trú tại: Thôn 12, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 23/9/2020, Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Nguyễn Văn T) trú tại thôn 12, xã TM, huyện Yên Sơn (là người nghiện ma túy) nảy sinh ý định trộm cắp cây hoa mẫu đơn của ông Lương Minh L, trú tại tổ 19, phường AT, thành phố Tuyên Quang trồng nhờ trên đất nghĩa trang của bà Lê Thanh Đ ở thôn 12, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. H một mình điều khiển xe mô tô biển số 22H5-4136 của gia đình, cầm theo 01 chiếc xẻng bằng kim loại dài 85cm đến vị trí khu đất của gia đình bà Đ để trộm cắp hoa mẫu đơn về bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Đến nơi quan sát không thấy có người nên H đã dùng xẻng đào 09 (chín) cây hoa mẫu đơn ta đặt lên nền đất, sau đó điều khiển xe mô tô đi về nhà nghỉ trưa. Khoảng 14 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô 22H5-4136 cầm theo 01 đoạn dây cao su quay L vị trí đã đào 09 (chín) cây hoa mẫu đơn và đặt số cây mẫu đơn lên yên xe mô tô sau đó dùng dây cao su buộc chặt rồi chở đến nhà anh Nguyễn Anh T, trú tại thôn Hoa Sơn, xã Chân Sơn, huyện Yên Sơn để bán (trước đó H biết anh T là người thu mua hoa mẫu đơn). Khi đến nhà anh T, H nói với anh T số cây hoa mẫu đơn là của gia đình H, anh T đồng ý mua 05 cây hoa mẫu đơn với giá thỏa thuận là 1.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, H điều khiển xe mô tô 22H5-4136 chở 04 cây hoa mẫu đơn còn L đi về nhà. Sau đó, H tách 03 cây hoa mẫu đơn có nhánh ra thành 08 cây nhỏ và để nguyên 01 gốc cây to rồi trồng cả 09 (chín) cây hoa mẫu đơn tại vườn nhà mình. Ngày 24/9/2020, bà Đ phát hiện số cây hoa mẫu đơn của ông L trồng đã bị mất nên trình báo sự việc đến Công an xã TM. Ngày 25/9/2020, Công an xã TM, huyện Yên Sơn đã tạm giữ toàn bộ số cây hoa mẫu đơn do H trộm cắp và vật chứng của vụ án.

Quá trình làm việc, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Văn H, kết quả dương tính (có chất ma túy trong cơ thể), H khai đã sử

dụng ngày 25/9/2020 mua của một người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ làm nghề xe ôm tại Km9 đường Tuyên Quang đi Hà Giang. Cùng ngày Công an xã TM, huyện Yên Sơn đã chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản số 46 ngày 13/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Sơn kết luận: 14 cây hoa mẫu đơn đỏ (giống mẫu đơn ta) có tổng giá trị là **4.652.000 đồng** (*bốn triệu sáu trăm năm mươi hai nghìn đồng*).

Trước cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trên cơ sở hành vi của bị cáo, ngày 25 tháng 01 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn ban hành cáo trạng số 08/QĐ-VKSYS truy tố Nguyễn Văn H về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 07 tháng đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

* Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả L cho chị H' Dế 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel Hi, biển số 22H5-4136; trả L cho ông Lương Minh L 14 cây hoa mẫu đơn ta hiện bà Lê Thanh Đ bảo quản.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc xẻng, lưỡi xẻng bằng kim loại, chuôi bằng thân tre, tổng cH dài 85cm; 01 đoạn dây cao su màu đen có cH dài 119cm của Nguyễn Văn H.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lương Minh L không yêu cầu bị cáo bồi thường; anh Nguyễn Anh T không yêu cầu bị cáo trả L số tiền 1.000.000 đồng anh T mua cây của bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

* Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bị cáo, bị hại không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 23/9/2020, Nguyễn Văn H (Nguyễn Văn T) trú tại thôn 12, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi trộm cắp 09 cây hoa mẫu đơn của ông Lương Minh L trú tại tổ 19, phường AT, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang trồng nhờ trên đất của bà Lê Thanh Đ ở thôn 12, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang có trị giá 4.652.000 đồng (*bốn triệu sáu trăm năm mươi hai nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người nghiện ma túy, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản trộm cắp trong trường hợp này là những cây hoa mẫu đơn đem bán lấy tiền tiêu sài và sử dụng ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, gây mất trật tự trị an và gây dư luận xấu tại địa phương. Trước lần phạm tội này bị cáo đã NH lần bị xử lý do vi phạm pháp luật, nhưng vẫn không lấy đó làm bài học. Nên cần xử bị cáo mức hình phạt tù giam tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2]. Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; khi quyết định mức hình phạt Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự HĐXX áp dụng cho bị cáo để lên mức án cho phù hợp.

[3]. Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel Hi, biển số 22H5-4136 đây là tài sản của vợ (bị cáo chị H' Dế) khi bị cáo sử dụng vào việc phạm tội chị H'Dế không biết nên cần trả L cho chị H'Dế là phù hợp;

Đối với 14 cây hoa mẫu đơn ta hiện bà Lê Thanh Đ đang bảo quản cần trả L cho ông Lương Minh L là phù hợp;

Đối với 01 chiếc xeng, lưỡi xeng bằng kim loại, chuôi bằng thân tre, tổng cH dài 85cm; 01 đoạn dây cao su màu đen có cH dài 119cm thu giữ của bị cáo là vật chứng bị cáo dùng phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lương Minh L đã nhận L tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường; anh Nguyễn Anh T không yêu cầu bị cáo trả L số tiền 1.000.000 đồng anh T mua cây của bị cáo. Nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, ngày 20/10/2020 Trưởng Công an huyện Yên Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 272/QĐ-XPHC, hình thức: Cảnh cáo

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại khu vực km 9 đường Tuyên Quang đi Hà Giang do không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra xử lý;

Đối với Nguyễn Anh T khi mua hoa mẫu đơn của bị cáo không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên không xử lý.

Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H tên gọi khác Nguyễn Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H (Nguyễn Văn T) **07** (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả L cho chị H'Dế 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel Hi, biển số 22H5-4136;

Trả L cho ông Lương Minh L 14 cây hoa mẫu đơn ta hiện bà Lê Thanh Đ bảo quản;

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc xeng, lưỡi xeng bằng kim loại, chuỗi bằng thân tre, tổng cH dài 85cm; 01 đoạn dây cao su màu đen có cH dài 119cm của Nguyễn Văn H.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn ngày 03/02/2021).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND h. Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thuỷ

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Thắng – Hà Thị Vinh

Nguyễn Xuân Thuỷ

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND h. Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thuỷ

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Thắng – Hà Thị Vinh

Nguyễn Xuân Thuỷ

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND h. Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thuỷ

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Thắng - Đặng Thị Huệ

Nguyễn Xuân Thuỷ

